

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC MÊ
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Trường.

Ông Hoàng Đình Như.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 23/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Phú P; tên gọi khác: Không; sinh năm 1977; nơi sinh: huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Phú P, sinh năm 1934 (đã chết) và con bà: Vũ Thị G, sinh năm 1932; có 04 anh em, bị can là con thứ tư trong gia đình; có vợ: Hoàng Thị N (tên gọi khác: Hoàng Thị Đ), sinh năm 1979 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001 con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: 01 tiền án về Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/11/2022, chuyển tạm giam từ ngày 07/11/2022, hiện đang tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn T; sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18h00 ngày 01/11/2022, tổ công tác Công an huyện Bắc Mê thực hiện tuần tra tại km 54+300 Quốc lộ 34 thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Y, huyện B, tỉnh H phát hiện xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade BKS 23H1-088.64 màu đỏ - đen do Nguyễn Phú P điều khiển có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hoạt động tội phạm ma túy. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Nguyễn Phú P có cất giấu: 01 gói giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng

dạng cục nghi là ma túy (Heroine). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phú P và thu giữ toàn bộ tang vật để điều tra.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận như sau: Khoảng đầu tháng 10/2022 bị cáo P đi làm thuê (xây dựng) tại Bệnh viện đa khoa huyện B, tỉnh H. Do là người nghiện ma túy có nhu cầu mua chất ma túy để sử dụng, bị cáo P tìm hiểu thì biết được khu vực huyện B, tỉnh Cao Bằng có bán chất ma túy nên khoảng 16 h00 ngày 01/11/2022, bị cáo P một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade BKS 23H1-088.64 màu đỏ - đen (mượn của anh Trần Văn T trú tại Tổ 6, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang đi từ Bệnh viện đa khoa huyện B sang huyện B, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Khi đi đến địa phận thôn Bản B, xã T, huyện B, tỉnh C, bị cáo P gặp 01 người đàn ông lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) ở ven đường có biểu hiện là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo P hỏi mua chất ma túy (Heroine) thì người này cho biết không có ma túy để bán nhưng có thể mua giúp bị cáo. P đưa cho người đàn ông này số tiền 500.000đ rồi đứng đợi, người đàn ông đi một lát thì quay lại đưa cho bị cáo P 01 gói giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng là ma túy (Heroine). Bị cáo P trích ma túy ra một phần để sử dụng tại ven đường bằng hình thức chích. Sử dụng xong, bị cáo P cất gói giấy bạc chứa chất ma túy còn lại vào túi quần bên phải để sử dụng dần rồi lên xe quay về huyện B, tỉnh H. Khi đi đến đoạn km 54+300 Quốc lộ 34 thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Y, huyện B thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại P xét nghiệm chất ma túy ngày 01/11/2022 cho kết quả bị cáo P dương tính với chất ma túy.

Ngày 01/11/2022 và ngày 03/11/2022 Cơ quan Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở (tạm trú và thường trú) của Nguyễn Phú P. Kết quả không phát hiện và thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 01/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê ra quyết định trưng cầu giám định 01 gói giấy bạc, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, nghi là ma túy (Heroine) được niêm phong vào 01 phong bì màu trắng, ký hiệu là A1 gửi phòng Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang.

Kết luận giám định số 375 ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,255g (*Không thấy hai trăm năm mươi lăm gam*).

Heroin nằm trong Danh mục I, mục IA, STT 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói giấy bạc, bên trong có 01 cục bột màu trắng, là chất ma túy, được niêm phong vào một phong bì màu trắng, ký hiệu là A1.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade BKS 23H1-088.64 màu đỏ - đen (cũ đã qua sử dụng).

Qua điều tra xác định, chủ sở hữu Trần Văn T không biết Nguyễn Phú P mượn chiếc xe máy này để sử dụng vào việc phạm tội do đó Cơ quan CSĐT

Công an huyện Bắc Mê đã ra xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn T theo đúng quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn T trình bày: Nguồn gốc chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Airblade BKS 23H1-088.64 màu đỏ - đen do tôi mua của bị cáo P từ tháng 11/2020 với giá 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*), sau đó do không có phương tiện đi lại nên thỉnh thoảng ông T có cho P mượn, việc bị cáo P sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy về sử dụng vào ngày 01/11/2022 ông không biết. Tại cơ quan điều tra đã được trả lại chiếc xe máy nên ông không đề nghị thêm gì.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBM ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Phú P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, trên cơ sở phân tích các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phú P từ **01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 01/11/2022.
- Hình phạt bổ sung: Không.
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói giấy bạc, bên trong có 01 cục bột màu trắng, là chất ma túy, được niêm phong vào một phong bì màu trắng, ký hiệu là A1.
- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, Điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu tạm giữ, biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu, bản ảnh cân tịnh vật chứng, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở xác định: Ngày 01/11/2022, bị cáo P đi sang huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng mua ma túy của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) được 01 gói ma túy (Heroin) với giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) mục đích để sử dụng. Khi về đến đoạn km 54+300 Quốc lộ 34 thuộc địa phận tổ 4, thị trấn Y, huyện B thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Mê bắt quả tang. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,255g (*Không phải hai trăm năm mươi lăm gam*). Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố để xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine.... từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước và trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe và suy thoái đạo đức của con người, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác do đó Nhà nước nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển ma túy trái quy định pháp luật dưới mọi hình thức. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do nhu cầu sử dụng cá nhân, bị cáo P đã cố ý tàng trữ trái phép ma túy loại Heroin với khối lượng 0,255g. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS (Bản án số 07/2021/HS-ST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh H) xử phạt bị cáo P 07 tháng tù và chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, thường xuyên tiếp xúc với người nghiện trong và ngoài địa bàn và đi khỏi nơi cư trú nên Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Mê đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để phòng ngừa chung

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi áp dụng mức hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Bị cáo Nguyễn Phú P đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Mê, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Trong vụ án này còn có đối tượng khác liên quan:

[6.1] Đối với bị cáo Nguyễn Phú P ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đã bị khởi tố còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với người đàn ông mua giúp ma túy cho bị cáo Phú với số tiền 500.000 đồng nhưng không biết họ tên địa chỉ, qua điều tra không đủ cơ sở xác định nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma túy trong người với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu vật chứng không liên quan đến vụ án là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số ma túy, vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ được hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[9] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị về hình phạt, xử lý vật chứng và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 53; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Phú P 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 01/11/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì màu trắng được niêm phong, có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, bên trong có chất ma túy, loại Heroin thu giữ trong quá trình bắt quả tang, mặt trước phong bì ghi “mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu từ A1”.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Mê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phú P chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện + tỉnh Hà Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PV06 CA tỉnh Hà Giang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Bắc Mê;
- Chi cục THADS huyện Bắc Mê;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Văn Thuận